

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Thực hiện Công văn số 3385/UBND-TCDC ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện chế độ báo cáo về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp và Công văn số 512/TTT-PCTN ngày 19/8/2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo phòng, chống tham nhũng; Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương:

a) Các hình thức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện kịp thời quan tâm chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh từ huyện đến xã và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương cho cán bộ, người dân được biết, lồng ghép quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thông qua các hội nghị, các cuộc họp hàng tháng, quý của cơ quan đúng trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, liêm chính, tạo niềm tin trong nhân dân.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện đã kịp thời ban hành các văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện như: Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 17/3/2021 triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 12/5/2021 về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Ninh Hải năm 2021; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/5/2021 về thực hiện Đề án "Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021" năm 2021 và Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 12/5/2021 về thực hiện chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo TW về

phòng, chống tham nhũng.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về công tác phòng, chống tham nhũng

UBND huyện phân công Thanh tra huyện làm đầu mối tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng. Tổ chức bộ máy cơ quan Thanh tra huyện gồm 06 cán bộ, công chức bao gồm: 01 Chánh thanh tra; 01 Phó Chánh thanh tra và 04 công chức, đều là Thanh tra viên.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đã thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, quy định, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát, cập nhật kịp thời và thực hiện nghiêm túc công tác công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình bằng hình thức niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của UBND huyện, UBND xã; đồng thời, UBND huyện đã cập nhật và công khai 273 thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện; cấp xã là 146 thủ tục.

UBND huyện đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2021 tại Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 về công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 trong đó: tổng thu ngân sách 304.874.000.000 đồng, tổng chi ngân sách: 334.768.000.000 đồng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện; đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính, đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch về tài chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: chưa có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn có xây dựng quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và triển khai thực hiện nghiêm túc qua đó, lễ lối, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng cao, bố trí nơi làm việc khoa học; từng bước chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ công chức sử dụng hiệu quả thời gian làm việc. Nhìn chung đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, làm phiền hà công dân đến liên hệ, giải quyết công việc.

UBND huyện ban hành Công văn số 333/UBND-NC ngày 25/01/2021 về việc tăng cường thực hiện nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị 20/CT-

UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và Công văn số 670/UBND-NC ngày 22/02/2021 về việc chấn chỉnh, khắc phục một số tồn tại trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trong năm 2021, Tổ kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính huyện tổ chức kiểm tra 01 đợt/ 03 đơn vị. Kết quả không có trường hợp vi phạm về giờ giấc và uống rượu bia (hoặc các loại đồ uống có cồn tương đương) theo nội dung Chỉ thị 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Tỉnh ủy.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Trong năm 2021, trên địa bàn huyện Ninh Hải đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 08 trường hợp, cụ thể như sau: Công chức địa chính UBND xã Tân Hải chuyển sang UBND xã Xuân Hải và Công chức địa chính UBND xã Xuân Hải chuyển sang UBND xã Tân Hải; Công chức văn hóa – xã hội sang đảm nhiệm tài chính - kế toán và Công chức tài chính - kế toán sang đảm nhiệm văn hóa – xã hội, tại UBND xã Tri Hải; Công chức tài chính – kế toán chuyển sang địa chính; Công chức tư pháp – hộ tịch chuyển sang văn hoá – xã hội; Công chức văn hoá – xã hội chuyển sang tài chính – kế toán; Chủ tịch Hội nông dân chuyển sang Văn phòng, tại xã Thanh Hải.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập:

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản chỉ đạo của tỉnh. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 17/3/2021 triển khai đến các đối tượng là Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện, xã và Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn để tổ chức thực hiện việc kê khai đảm bảo đúng thời gian, quy trình và đối tượng theo quy định. Theo đó, tổng số người thuộc diện phải kê khai và đã kê khai là 352/352 người, đạt 100%, bản kê khai được niêm yết công khai và công khai tại cuộc họp theo quy định.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

Trong năm 2021, không có trường hợp xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính một cửa, một cửa liên thông tại một số phòng ban trực thuộc UBND huyện và 9 xã, thị trấn trên địa bàn. Đồng thời, UBND huyện đã thực hiện và công khai 273 thủ tục dịch vụ công trực tuyến của huyện.

Ngoài ra, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 21/12/2020 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021 của UBND huyện Ninh Hải; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 21/01/2021 về triển khai thực hiện các Chỉ số cải cách hành chính (PAS INDEX), chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS), chỉ số hiệu quả hành chính công (PAPI), chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (DDCI) trên

địa bàn huyện; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 21/01/2021 triển khai thực hiện chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) huyện Ninh Hải năm 2021; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 27/01/2021 về cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải năm 2021; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/3/2021 tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Ninh Hải năm 2021; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 08/6/2021 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, tiếp tục áp dụng phần mềm quản lý văn bản TD office, phần mềm đánh giá cán bộ, công chức từng bước giảm thiểu văn bản, giấy tờ, nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức; đầu tư trang bị phần mềm kế toán cho các xã, thị trấn và các đơn vị trực thuộc.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 15/3/2021 triển khai thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số chuyên đổi số trên địa bàn huyện Ninh Hải.

Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Tiếp tục thực hiện việc chi trả lương cho cán bộ, viên chức nhà nước thông qua tài khoản ngân hàng (thẻ ATM).

k) Việc phòng, chống tham nhũng vặt, xử lý, ngăn chặn tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc:

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20/01/2020 về việc thực hiện công tác phòng, chống “tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện và không tiếp nhận kiến nghị nào của người dân và doanh nghiệp về những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: chưa phát hiện trường hợp nào.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: chưa phát hiện trường hợp nào.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: chưa phát hiện trường hợp nào.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: chưa phát hiện trường hợp nào.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua hoạt động khác: chưa phát hiện trường hợp nào.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra 05 cuộc/05 đơn vị; thanh tra trách nhiệm 02 đơn vị (xã

Nhon Hải, thị trấn Khánh Hải), số đơn vị được thanh tra, hành chính: 03 đơn vị (thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa thể thao và Truyền thanh huyện Ninh Hải; thanh tra công tác quản lý, sử dụng tài chính, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản tại xã Vĩnh Hải; Thanh tra về công tác quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách tại Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Ninh Hải).

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 02 cuộc/ 05 cuộc (02 cuộc thanh tra hành chính).

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra: Dự thảo Kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa thể thao và Truyền thanh huyện Ninh Hải; Dự thảo báo cáo kết quả thanh tra công tác quản lý, sử dụng tài chính; quản lý đất đai; xây dựng cơ bản tại xã Vĩnh Hải; Đang thanh tra về công tác quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách tại Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Ninh Hải.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng:

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của địa phương và nguyên nhân

Công tác phòng, chống tham nhũng được UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai, thực hiện. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng trên địa bàn huyện, qua công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2021 trên địa bàn huyện chưa phát hiện vụ việc tham nhũng so với cùng kỳ giảm 01 vụ.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ trước: giảm 01 vụ.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực

Công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện thời gian qua luôn được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; kịp thời phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương; cải cách hành chính; xây dựng chế độ, định mức tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn, qua đó góp phần từng bước ngăn chặn, đẩy lùi vấn nạn tham nhũng; qua công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2021 trên địa bàn huyện chưa phát hiện vụ việc tham

những, so với cùng kỳ giảm 01 vụ.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: giảm 01 vụ tham nhũng.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chưa coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ quan, đơn vị, địa phương do đó chưa tập trung chỉ đạo và có kế hoạch hành động cụ thể để phát huy tinh thần, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức và người dân trong việc tham gia phát hiện, đấu tranh với những hành vi tham nhũng; chưa chú trọng đến hoạt động tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi tham nhũng ngay từ cơ sở, việc phát hiện hành vi tham nhũng chủ yếu qua hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng. Vẫn còn tâm lý ngại va chạm trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở một số cán bộ, công chức và người dân.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

- Trong thời gian tới, với tác động của nền kinh tế thị trường, tình hình tham nhũng và tham nhũng vật có thể xảy ra.

- Tình hình hiện nay, tăng cường các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ở mọi lĩnh vực là cấp bách, những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng có khả năng dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới như: Lĩnh vực đất đai, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các dự án có nguồn vốn từ ngân sách...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2022

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng ở hầu hết các lĩnh vực, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra đối với các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp có hiệu quả của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng trong giai đoạn hiện nay. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, lãng phí nhất là các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

3. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác tự giám sát, kiểm tra trong nội bộ; thực hiện tốt công tác tiếp nhận thông tin, giải quyết tố cáo về tham nhũng; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan

ngôn luận và nhân dân phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, nhất là việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương; cải cách hành chính; thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn trên địa bàn thời gian đến.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của UBND huyện Ninh Hải. / *Tư vấn*

Nơi nhận: *al*

- Ban Nội chính tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- CT và PCT (NC) UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VP. CU&CQ.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phú

Phụ lục số 3a

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Kèm theo Báo cáo số **705** /BC-UBND ngày **17** /11/2021 của UBND huyện Ninh Hải)

M S	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆ U
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	04
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	290
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	01
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	302
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0

14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức			
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	8
Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập			
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng			
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	20 (cấp huyện 11 đơn vị, cấp xã 9 đơn

			vị)
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100 %
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng:	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng:	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng:	Người	0

44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
49	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
51	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được			
53	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		